

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2024/HS-ST

Ngày: 23/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Trần Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phan Tuấn Anh và ông Trần Văn Giàu.

- Thư ký phiên tòa: ông Vũ Tuấn Dũng - thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Uông Bí.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Kiều Oanh - kiểm sát viên.

Ngày 20/8/2024 và 23/8/2024, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2024/HSST ngày 29/7/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2024/QĐXXST-HS ngày 06/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Hữu Đ, sinh ngày 08/11/1998 tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú tại tổ B, khu T, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lái xe; bố là ông Đặng Văn H, sinh năm 1968 và mẹ là bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1973, cùng trú tại tổ B, khu T, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 15/5/2024, hiện tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa;

2. Bị hại:

- Anh Dương Minh Đ1, sinh năm 1988 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Dương Quang Đ2, sinh năm 1952, địa chỉ: tổ D, khu A, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh (là bố đẻ của anh Đ1). Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1962, địa chỉ: tổ D, khu A, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh (là mẹ đẻ của anh Đ1). Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Đ3, sinh năm: 1987; địa chỉ: tổ C, khu C, phường N, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Bị đơn dân sự:

+ Công ty TNHH T1

Địa chỉ: tổ F, khu F, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đào Duy L; chức vụ: Giám đốc công ty.

Có mặt tại phiên tòa.

4. Người làm chứng:

+ Anh Vũ Đình M. Vắng mặt.

+ Anh Đặng Đức D và bà Nguyễn Thị Thanh T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Hữu Đ (có giấy phép lái xe hạng C) là lái xe của Công ty TNHH T1 (gọi tắt là Công ty T1), được giao quản lý xe ô tô nhãn hiệu KIA GRAND SEDORA biển kiểm soát 14A-755.32 của Công ty. Khoảng 07 giờ 25 phút ngày 31/3/2024, Đ điều khiển chiếc xe trên chở mẹ là bà Nguyễn Thị Thanh T (ngồi phía sau) và em trai là Đặng Đức D (ngồi cạnh ghế lái) để đi đến khu C, phường N, thành phố U lấy thẻ, sim điện thoại. Đến khoảng 07 giờ 50 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe đến đoạn đường K+900 Quốc lộ A thuộc khu C, phường N, thành phố U theo hướng H - Đ. Tại khu vực được phép quay xe, Đ điều khiển xe xi nhan, rẽ trái, mục đích để đi vào đoạn đường hướng đi Nhà thờ C ở bên kia đường. Lúc này, tại phần đường ngược chiều có 01 xe ô tô màu đen cũng đang xi nhan chuyển hướng rẽ trái theo hướng đi của xe đó. Đ điều khiển xe đi sang phần đường ngược chiều rồi tăng tốc để đi vào đường đi Nhà thờ C. Do thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 14T6-4087 do anh Dương Minh Đ1 điều khiển đang đi trên Quốc lộ A hướng Đ - H tới đoạn đường trên và xe mô tô biển kiểm soát 14P7-2871 do chị Nguyễn Thị Đ3 điều khiển đang dừng đỗ tại đầu đường hướng đi Nhà thờ C. Hậu quả làm anh Dương Minh Đ1, chị Đ3 bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện V - Thụy Điển U. Đến ngày 02/4/2024 anh Dương Minh Đ1 tử vong.

Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường chung vụ tai nạn tại khu vực quay xe của hai phần đường. Giữa hai phần đường có giải phân cách bê tông cố định, mỗi phần đường rộng 8,4m. Ở giữa hai đầu dải phân cách cố định có đặt biển báo “cấm đi ngược chiều” và “hướng phải đi theo”. Ngoài lề đường phải hướng H - Đông Triều phía trước vị trí quay xe có đặt biển báo “khu vực quay xe”. Vị trí xảy ra tai nạn tại phần đường hướng Đ - H, vị trí giao với đường đi nhà thờ C. Khám nghiệm theo hướng Đ - H, lấy mép đường phải là mép chuẩn. Hiện trường để lại vết xước của xe mô tô biển kiểm soát 14T6-4087 có chiều hướng Đông Triều - H, chệch từ lòng đường Quốc lộ 18 đi "13" \o "Nhà thờ C dài 8,9m, điểm đầu cách mép chuẩn 1,1m, điểm cuối là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 14T6-4087 nằm đổ nghiêng phải, đầu xe quay hướng Quốc lộ A; tâm lớp trước trùng mép chuẩn, tâm lớp sau cách mép chuẩn 1,2m. Vết trượt xước của xe mô tô biển kiểm soát 14P7-2871 có chiều hướng Đông Triều - H chệch về bên phải, dài 2,3m, điểm cuối là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 14P7-2871 nằm đổ nghiêng bên phải trên mặt vỉa hè, đầu xe quay hướng H. Có đám mảnh nhựa vỡ trên mặt đường hướng đi nhà thờ C. Trên bãi cỏ có đám máu kích thước (0,4 x 0,3)m, tâm đám máu cách mép chuẩn 3,7m, cách tâm đám nhựa 11,9m. Xe ô tô biển kiểm soát 14A-755.32 dừng đỗ trên đường đi nhà thờ C, đầu xe quay hướng đi nhà thờ C, tâm lớp sau bên trái cách mép chuẩn 15,5m. Biên bản khám xe ô tô biển kiểm soát 14A-755.32 thể hiện toàn bộ các dấu vết mài trượt xước, nứt vỡ ở phía trước xe khu vực nắp capo, tấm

ốp phía trước đầu xe, khung mặt ca lăng, mặt trước và phía dưới ba đèn số. Biển số phía trước bị đẩy cong bẹp hướng từ trước về sau, nứt vỡ ốp mặt mê ca biển số.

Biên bản khám xe mô tô biển kiểm soát 14T6-4087 thể hiện các dấu vết tại phần đầu xe bị nứt vỡ. Hệ thống tay lái bị xô lệch theo hướng trái qua phải. Mặt ngoài cánh yếm phải, phần tay nắm bên phải, ốp sườn xe bên phải, ốp ống xả bị mài trượt xước. Ốp nhựa bên trên giá đỡ chân phía trước bên trái bung bật; ốp nhựa sườn xe bên trái nứt vỡ, trên bề mặt bị mài xước nhựa; khung giá đỡ chân phía sau bên trái bị mài trượt xước kim loại; mặt ngoài ốp lồng máy có đám tì trượt xước bám dính chất màu đen dạng cao su, hướng trước về sau.

Biên bản khám xe mô tô biển kiểm soát 14P7-2871 thể hiện các dấu vết cả ở bên trái, bên phải và phía trước xe.

Thu giữ 01 đoạn video từ thiết bị ghi hình của xe ô tô TOYOTA VIOS biển kiểm soát 34A-302.68 khi xảy ra vụ tai nạn đang di chuyển trên làn đường hướng Đ - H đã ghi lại hình ảnh vụ tai nạn. Tiến hành cho bị cáo xem và xác nhận nội dung video, bị cáo thừa nhận nội dung video ghi lại vụ tai nạn do xe ô tô do bị cáo điều khiển gây ra.

Tại Bản kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 363/KLTTHS-TTPY ngày 04/5/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Q kết luận: anh Dương Minh Đ1 tử vong do chấn thương sọ não nặng, tụ máu dưới màng cứng, chảy máu màng mềm, phù não, chèn ép não, chết não.

Tại Bản kết luận giám định số 558/KLTTCT-TTPY ngày 26/6/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Q kết luận thương tích của chị Nguyễn Thị Đ3: chấn thương gối gây mâm chày trái, tràn dịch khớp gối trái hiện hạn chế vận động khớp gối trái, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 20%. Tổn thương khớp gối trái do va chạm tác động trực tiếp với vật tày gây nên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Hữu Đ đều khai nhận: Khi bị cáo ra tín hiệu và chuyển hướng rẽ trái thì thấy tại phần đường ngược chiều có 01 xe ô tô màu đen đang đi sát dải phân cách và cũng xi nhan định rẽ sang trái theo hướng đi của xe (hướng Đ - H) và nhường đường cho bị cáo đi trước. Quan sát thấy đầu ngõ vào nhà thờ C có xe mô tô của chị Nguyễn Thị Đ3 đang dừng chờ sang đường, còn lại không thấy gì khác cũng do một phần bị khuất tầm nhìn do xe ô tô đen chờ sang đường. Bị cáo điều khiển xe ô tô đi sang phần đường ngược chiều và tăng tốc để rẽ vào lối đi Nhà thờ C. Lúc này em trai là Đặng Đức D kêu lên “tai nạn, tai nạn”, vừa dứt thì nghe tiếng “xoẹt” ở phần đầu bên phải xe ô tô. Bị cáo nhìn thấy anh Dương Minh Đ1 ngã văng lên bãi cỏ lề đường, xe mô tô của anh Đ1 văng vào xe mô tô của chị Đ3 làm đổ xe mô tô của chị Đ3 và đè lên chị Đ3. Bị cáo điều khiển xe ô tô đi vào đường đi Nhà thờ C khoảng 5-10m thì dừng lại, xuống xe gọi xe cấp cứu đưa anh Đ1, chị Đ3 lên Bệnh viện cấp cứu, đến ngày 02/4/2024 thì biết thông tin anh Dương Minh Đ1 tử vong.

Bị hại chị Nguyễn Thị Đ3 (người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14P7-2871) khai khi chị đang dừng xe ở đầu ngõ N để quan sát sang đường. Chị thấy 01 xe ô tô màu trắng đang đi từ hướng H - Đông Triều rẽ sang đường để đi theo chiều ngược lại với tốc độ nhanh. Ngay lúc này chị thấy xe ô tô đã va chạm với một xe

mô tô khác khiến xe của chị bị văng ra phía sau, va vào cột điện. Sau va chạm chị mới được biết xe ô tô qua đường đã va chạm với một xe mô tô do nam thanh niên điều khiển làm cho xe mô tô đó va chạm vào xe của chị. Người thanh niên văng về phía bên phải của chị lên trên vỉa hè khoảng 10m, còn chị bị xe mô tô của người này va vào người, xe ô tô còn đẩy cả 2 xe mô tô, chị được đưa đi cấp cứu.

Người làm chứng là anh Nguyễn Đình M1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với tài liệu Cơ quan điều tra thu thập được. Người làm chứng là anh Đặng Đức D và bà Nguyễn Thị Thanh T có mặt tại tòa có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Quá trình điều tra, bị cáo Đặng Hữu Đ cùng Công ty T1 đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình anh Dương Minh Đ1 số tiền 400.000.000 đồng, bồi thường cho chị Nguyễn Thị Đ3 số tiền 100.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh Đ1 và chị Đ3 không có yêu cầu bồi thường gì thêm và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 14T6-4087 và xe mô tô biển kiểm soát 14P7-2871 bị hư hỏng nhẹ nên đại diện gia đình anh Đ1, chị Đ3 từ chối định giá tài sản. Đối với hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 14A-755.32, Công ty T1 tự sửa chữa, không có yêu cầu gì.

Tại cáo trạng số 1200/CT-VKSUB ngày 26/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Đặng Hữu Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Hữu Đ từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban Nhân dân phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 220173000489 do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp mang tên Đặng Hữu Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Cơ quan điều tra thành phố U, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Đối với bị hại là chị Nguyễn Thị Đ3, người làm chứng ông Vũ Đình M vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra chị Đ3, ông M đã có lời khai đầy đủ, vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo khoản 1 Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa lời khai của bị cáo giống với nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với bị cáo, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 31/3/2024, Đặng Hữu Đ (có giấy phép lái xe hạng C), điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA, biển kiểm soát 14A-755.32 di chuyển trên Quốc lộ A theo hướng H - Đ. Khi đi đến đoạn đường K+900 Quốc lộ A thuộc khu C, phường N, thành phố U thì chuyển hướng rẽ trái để đi vào đường đi nhà thờ C. Do chuyển hướng thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn và không nhường đường cho các xe đi ngược chiều, bị khuất tầm nhìn của xe ô tô đen làm cho bị cáo không nhìn thấy gì khác nên đã gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 14T6-4087 do anh Dương Minh Đ1 đang điều khiển trên Quốc lộ A hướng Đ - H và xe mô tô biển kiểm soát 14P7-2871 do chị Nguyễn Thị Đ3 điều khiển đang dừng đỗ tại đầu đường lối đi nhà thờ C. Hậu quả làm anh Dương Minh Đ1 tử vong ngày 02/4/2024, chị Nguyễn Thị Đ3 bị thương tổn hại 20% sức khỏe.

Hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Hữu Đ là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại tính mạng, tài sản của người khác. Bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe theo quy định, biết quy định chỉ được chuyển hướng quay đầu xe khi đảm bảo an toàn cho các phương tiện khác, tuy nhiên, do bị cáo mắc lỗi vô ý do tự tin, cho rằng hậu quả không xảy ra hoặc có thể ngăn chặn được, nên vẫn quay xe dẫn đến gây tai nạn cho anh Dương Minh Đ1, làm anh Đ1 tử vong.

Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của Đặng Hữu Đ đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người....”

[3] Về hình phạt:

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi sự việc xảy ra đã tích cực bồi thường cho bị hại là chị Nguyễn Thị Đ3 và gia đình bị hại Dương Minh Đ1, được chị Đ3 và gia đình bị hại Dương Minh Đ1 xin miễn trách nhiệm hình sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Sau khi xem xét hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy

định tại điểm b, s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục cũng đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự, người phạm tội có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định trong thời gian từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy bị cáo chỉ có công việc lái xe là thu nhập chính, không có thu nhập khác, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Đ3 và ông Dương Quang Đ2 là người đại diện hợp pháp cho bị hại Dương Minh Đ1 đều thừa nhận đã nhận được số tiền bồi thường của bị cáo cùng gia đình bị cáo tổng cộng là 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng. Nay chị Nguyễn Thị Đ3 và ông Đ2 không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét tiếp về trách nhiệm dân sự.

[5] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra thu giữ 01 xe ô tô KIA, biển kiểm soát 14A-755.32 và giấy tờ xe là xe của công ty TNHH T1, 01 xe mô tô BKS 14P7-2871 của chị Nguyễn Thị Đ3, 01 xe mô tô BKS 14T6-4087 của anh Dương Minh Đ1, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Đ3. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu và gia đình bị hại nên không đề cập giải quyết.

Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Đặng Hữu Đ là tài sản của bị cáo Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về biện pháp ngăn chặn: Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh đến ngày 12/9/2024. Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh của Tòa án Nhân dân thành phố Uông Bí đối với bị cáo.

[7] Bị cáo, bị hại, đại diện bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Đặng Hữu Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Đặng Hữu Đ 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/8/2024).

Giao bị cáo Đặng Hữu Đ cho Ủy ban nhân dân phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Đặng Hữu Đ có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về biện pháp ngăn chặn: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 73/2024/HSST-LCĐKNCT ngày 13/8/2024 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 92/2024/HSST-QĐTHX ngày 13/8/2024 của Tòa án Nhân dân thành phố Uông Bí đối với bị cáo Đặng Hữu Đ.

3. Về vật chứng: Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C số 220173000489 do Sở Giao thông Vận tải thành phố H cấp ngày 12/4/2022 mang tên Đặng Hữu Đ cho bị cáo Đặng Hữu Đ.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, sung, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Đặng Hữu Đ, ông Dương Quang Đ2, Công ty TNHH T1 (người đại diện theo pháp luật ông Đào Duy L) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị Đ3 và bà Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- UBND p. Minh Thành, TX Quảng Yên
- VKSND Tp. Uông Bí;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Uông Bí;
- Chi cục THADS Uông Bí;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Anh Đức